

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự số 32/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2024, về việc: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh QV, sinh năm 1992; cư trú tại: Thôn H, xã D, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Chị P, sinh năm 1997; cư trú tại: Thôn H, xã D, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/02/2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh QV và chị P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh QV và chị P thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh QV và chị P có 01 con chung là cháu K, sinh ngày 10/5/2017. Ly hôn anh chị thỏa thuận, giao cháu K cho chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi cháu tròn 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác. Anh QV tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ/1 tháng (Ba triệu đồng/ một tháng) kể từ tháng 3/2024 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh Vinh được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

2.3 Về tài sản chung, công nợ chung: Anh QV và chị P cùng xác nhận không có tài sản chung, không có công nợ chung. Sau khi ly hôn có tranh chấp về công nợ chung, anh chị hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

3. Về án phí: Anh QV tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số 0005498 ngày 24/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H.Hoài Đức;
- UBND xã D, H. Hoài Đức, Tp. Hà Nội (*Giấy chứng nhận kết hôn số 28 ngày 18/3/2016*);
- Lưu HS vụ án.

Đỗ Văn Nghiêm